



LỊCH SỬ VÀ CON NGƯỜI TRONG MỘT SỐ TÁC PHẨM ĐỀ TÀI LỊCH SỬ TRUNG HOA – TÂY VỰC CỦA INOUE YASUSHI

Phan Thu Vân *

Khoa Ngữ văn – Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

Ngày Tòa soạn nhận được bài: 20-01-2017; ngày phân biên đánh giá bài: 10-3-2017; ngày chấp nhận đăng bài: 15-4-2017

TÓM TẮT

Trong các sáng tác của Inoue Yasushi, thành công nhất có lẽ là tác phẩm đề tài lịch sử, đặc biệt là sáng tác lấy đề tài từ lịch sử Trung Hoa và Tây vực. Nghiên cứu này của chúng tôi tập trung vào góc nhìn đa chiều về lịch sử và con người trong một số truyện ngắn và truyện vừa mang đề tài lịch sử Trung Quốc – Tây vực để thấy được quan điểm của nhà văn về lịch sử, phong cách sáng tác tiểu thuyết lịch sử, những suy tư về nhân sinh và định mệnh của ông.

Từ khóa: Inoue Yasushi, truyện đề tài lịch sử, lịch sử và con người.

ABSTRACT

The History and the People in Inoue Yasushi's Works Based on China-Xiyu History

Among Yasushi Inoue's works, the most successful are history-themed, especially those on Chinese and Xiyu's history. This paper focuses on his multi-dimensional perspective of the history and the people in some novels and short stories based on Chinese and Xiyu's history, to shed light on the writer's view of history, his historical novels' writing style, and his reflections on human life and destiny.

Keywords: Inoue Yasushi, historical story, history and human.

Inoue Yasushi là một nhà văn Nhật Bản đặc biệt. Ông dành rất nhiều thời gian cũng như tâm huyết để nghiên cứu khai thác, đồng thời cố gắng dùng ngòi bút thể hiện một cách chân thực nhất lịch sử, xã hội và đời sống con người của một lãnh thổ khác, một nền văn hóa khác. Ông có mười bảy tác phẩm truyện dài ngắn khác nhau về đề tài lịch sử Trung Hoa và Tây vực¹. Đây là mảng quan trọng và thành công bậc nhất trong sáng tác của ông. Với bài viết này, chúng tôi thử bàn về mối quan hệ giữa lịch sử và con người được thể hiện một cách rất đa chiều của Inoue Yasushi, tập trung nhất qua *Lâu Lan*, một trong những tác phẩm thể hiện rõ nhất bút pháp, quan điểm và góc nhìn của nhà văn Nhật Bản.

1. Yếu tố lịch sử trong truyện của Inoue Yasushi

1.1. Văn sử triết bất phân

“Văn sử triết bất phân” kì thực chính là yêu cầu cao về sự hội tụ tài hoa, trí tưởng tượng, tình cảm cùng với học vấn, tri thức, tư tưởng, kiến văn, lập trường, trí tuệ... ở một người. Đạt đến trình độ ấy thì xứng đáng được gọi là bậc “đại sư”.

¹Những thông tin về cuộc đời sự nghiệp tác giả Inoue Yasushi, các sáng tác về Tây vực và giới thuyết về Tây vực đã được chúng tôi giới thiệu trong bài viết “Lang tại kí của Inoue Yasushi: Giác mộng Tây vực từ văn học đến điện ảnh”, *Tạp chí Nghiên cứu Văn học*, số 9 (535) tháng 9/2016, trang 115 – 127.

²“Văn sử triết bất phân gia” là một truyền thống đặc biệt trong học thuật văn hóa suốt mấy ngàn năm của Trung Quốc. Nhiều tác phẩm lớn của Trung Hoa cổ đại đều là sự trộn lẫn hài hòa giữa kiến thức lịch sử, triết học và văn chương, chẳng hạn như *Nam hoa kinh* của Trang tử, *Sử kí* của Tư Mã Thiên, *Thế thuyết tân ngữ* của Lư Nghĩa Khánh v.v.

* Email: phanvan255@gmail.com

Inoue Yasushi chính là một bậc đại sư như vậy.

Khi mới tiếp xúc lần đầu với đa phần tác phẩm đề tài lịch sử của Inoue Yasushi, độc giả có người sẽ nghi hoặc không biết mình đang đọc tiểu thuyết, hay đang đọc sách lịch sử, hay đang đọc một bài nghiên cứu đầy tính triết lí về nhân sinh.

Tác giả thể hiện mình trước tiên là một nhà nghiên cứu rất cẩn trọng trước tư liệu lịch sử, mỗi tác phẩm của ông dường như đều có thể bắt đầu từ sự tập hợp nghiên cứu tư liệu rất tỉ mỉ công phu. Tác phẩm *Lâu Lan* có thể coi là ví dụ điển hình nhất cho phong cách này. Theo từng chương của *Lâu Lan*, ta nhận thấy mạch truyện đi theo tiến trình lịch sử, với nghệ thuật tự sự chậm rãi, khách quan và giản dị. Trong tác phẩm Inoue Yasushi, mỗi câu chuyện đều gắn với hoàn cảnh lịch sử thực, theo những mốc thời gian được khảo cứu rõ ràng. Cái khung lịch sử trong *Lâu Lan* lớn đến nỗi mỗi con người cùng những sự kiện liên quan đến con người xuất hiện đều chỉ là sự điểm xuyết, như những nét thêu hoa trên mặt gấm dày dặn vốn đã rực rỡ sắc màu.

Với *Lâu Lan*, Inoue Yasushi tạo cho mình một phong cách rất riêng. Truyện của ông không đặt nhân vật hay tình tiết làm trung tâm, cũng không chú trọng kết cấu đặc biệt, càng không có giọng điệu cổ tình tỏ ra li kì hấp dẫn. Nếu độc giả kiên nhẫn bước theo từng nét bút của tác giả, trải nghiệm ấy sẽ giống như hành trình đi xuyên sa mạc: những bước đầu tiên đầy hứa hẹn, tuy nhiên sẽ mau chóng thấm mệt và hoài nghi liệu mình có thực sự đi được

đến đích; rồi giữa chặng đường sẽ hiện ra vài ốc đảo tươi xanh để người lữ khách được dừng chân, sự sáng khoái mà nó đem lại đủ tiếp sức cho ta bước tiếp; cuối cùng, ta quay lại nhìn những dấu chân mình trên sa mạc, nhận ra mỗi dấu chân ấy là một vết khắc thâm trầm, lặng lẽ và quý giá vào tâm tưởng. Tác giả trưởng thành sau chặng đường viết, độc giả trưởng thành sau chặng đường đọc. Đôi khi, nó giống như quá trình khổ hạnh và thiền định để đi đến giác ngộ. Có lẽ chính vì vậy mà Inoue Yasushi được gọi là một “khổ hạnh tăng” trên văn đàn Nhật Bản.

Tri thức và sự uyên bác trong văn Inoue Yasushi quả thật có sự hấp dẫn đặc biệt, quyến luyến với sự chiêm nghiệm của một người từng trải. Tính chất triết lí trong tác phẩm ẩn dưới từng câu chữ, lặng lẽ chờ người đọc đến khám phá. Có lẽ văn chương Inoue Yasushi đã đạt tới cảnh giới nào đó. Bước ra từ Thế chiến thứ hai và vùi đầu vào nghiên cứu lịch sử văn minh cổ đại, nhưng trong văn chương của ông không hề thấy sự thù ghét, không cay đắng, không sợ hãi, không rao giảng. Triết lí về hồ La Bó trong *Lâu Lan*, triết lí về nhân tính trong *Lang tai kí*, *Duyên do sự hình thành nước Tạng Già La*, triết lí về chiến tranh trong *Hồng thủy*, triết lí tình yêu trong *La Sát nữ quốc*, triết lí văn hóa và lịch sử trong *Hoạn quan Trung Hành Thuyết*, triết lí định mệnh trong *Nụ cười Bao Tự*... Tất cả đều được phủ dưới lớp vỏ ẩn nhẫn của từng câu chữ văn chương viết về lịch sử, bám đầy cát bụi thời gian.

1.2. Vẻ đẹp của lịch sử trong tác phẩm Inoue Yasushi

Lâu Lan là tác phẩm được viết theo bút pháp biên niên sử học, mọi việc diễn ra theo trình tự thời gian, năm này qua năm khác, thời này qua thời khác. Việc ghi chép quá rõ về các mốc thời gian khiến cho tác phẩm có “vẻ ngoài” hơi khô khan. Tuy vậy, dụng ý của tác giả khi sử dụng bút pháp này cũng thể hiện rất rõ: lịch sử là sự tiếp nối không ngừng giữa thế hệ này qua thế hệ khác, không ai có thể ngăn được thời gian trôi qua, không ai có thể ngăn được dòng chảy của lịch sử. Khi đã hiểu được điều đó, thì ta bắt đầu có thể giống như các nhà khảo cổ học sau khi khai quật xong huyết mộ, vén “tấm khăn trùm vô cùng mỏng manh yếu ớt, tay vừa chạm vào lập tức tan ngay thành bụi” kia lên để nhìn thấy vẻ đẹp tuyệt vời đã từng hiện hữu trong quá khứ.

Lịch sử không hẳn luôn chân thực, cũng không hẳn luôn khách quan, nhưng nó đẹp trước hết bởi khoảng cách thời gian để chiêm nghiệm.

“Năm thứ mười từ khi người Lâu Lan rời khỏi Lâu Lan, tức năm Địa Tiết thứ ba dưới thời Tuyên Đế (năm 67 trước Công nguyên), một nhóm chừng trăm người mang theo hơn trăm con lạc đà từ Thiện Thiện tiến đến Lâu Lan. Họ muốn quay lại đào những bảo vật năm nào chôn vùi gần thành ấp mang về.

Trong số người này có quá nửa thuộc độ tuổi ngoài ba mươi, từ khi dời đô đến Thiện Thiện, họ không lúc nào nguôi nỗi nhớ Lâu Lan và hồ La Bố. Còn lại là những thiếu niên, có người lúc dời đô là một đứa bé còn chưa biết nhớ, có người sau khi dời đô rồi mới được sinh ra. Sau

khi họ ra đời, mỗi ngày đều nghe thấy trong lời cầu nguyện với Hà Long của những người xung quanh nhắc tới cái tên Lâu Lan và hồ La Bố, song không biết đó là nơi như thế nào. Họ rất khó tưởng tượng ra quả thực có nước chứa muối và cát chứa muối, chỉ biết rằng rồi sẽ có một ngày quay về nơi ấy, sống trong tòa thành nguy nga đẹp đẽ. Họ tin tưởng chắc chắn rằng đó là vận mệnh mà thần của dân tộc đã an bài.” (Inoue Yasushi, 2013, tr.18).

Trong mệnh mang biển người ngoài kia, sở dĩ tồn tại khoảng cách thế hệ và khó lòng gặp được tri âm có lẽ một phần cũng vì mỗi thế hệ sở hữu một không gian và thời gian lịch sử riêng. Lớp này chồng lên lớp khác, cùng chung một dòng chảy nhưng vẫn tách rời nhau. Khoảng cách giữa những lớp sóng ấy giúp cho người đời sau soi được vào tấm gương của đời trước. Inoue Yasushi đã rất tinh tế khi đúc kết lại rất nhiều câu chuyện lịch sử chỉ trong vận mệnh của một nước Lâu Lan nhỏ bé. Nước Lâu Lan dù về sau đã phải căn răng đi đến quyết định: tạm thời khuất phục Hán, từ bỏ thành ấp Lâu Lan, đi về phía Nam kiến lập quốc gia mới, cố gắng làm cho dân giàu nước mạnh dưới sự bảo hộ của nhà Hán, rồi dần tìm cơ hội quay trở lại ven hồ La Bố. Thế nhưng cái giá phải trả là chỉ sau một thế hệ, cơ hội quay trở về không còn nữa. Một dân tộc nếu không thể quật cường ở quá khứ và hiện tại, thì dường như cũng mất đi lí do chính đáng để quật cường ở tương lai.

Inoue Yasushi chỉ lặng lẽ đặt trước mặt chúng ta một tấm gương soi. Có lẽ nghệ thuật tấm gương soi cũng không xa lạ

gì với tâm thức Nhật Bản, vì nữ thần mặt trời Amaterasu trong thần thoại Nhật Bản cũng đã từng ngất ngây vì ánh sáng của chính mình phản chiếu lại từ chiếc gương đồng mà thần Uzume đặt trước cửa hang. Nàng bước ra khỏi hang sâu, và trong phút chốc được đẩy về lại với thế giới hân hoan muôn màu muôn vẻ. Để có thể là chính mình một cách toàn vẹn nhất, người ta không thể thiếu một tấm gương soi.

Tiết tấu trong tác phẩm của Inoue Yasushi rất chậm, thời gian trong tác phẩm dường như cũng qua đi rất chậm, ấy vậy mà thoáng chốc đã vài trăm năm. Chúng ta đi qua chặng đường lịch sử ấy, tưởng như thấy được tận mắt sự hưng vong của một quốc gia, sự chìm nổi của một dân tộc, tất cả nhẹ như lông hồng, ấy vậy mà gieo vào lòng ta sức nặng ngàn cân của những điều gửi gắm và suy niệm.

Lịch sử còn đẹp nhờ những khoảng trống vô hình. Người ta có ấn tượng rằng lịch sử là chuỗi sự kiện, nhưng với Inoue Yasushi, lịch sử thật sự nằm ở những khoảng trống giữa các sự kiện, cũng như lịch sử đẹp nhờ những con người vô danh kiến tạo nên nó nhiều hơn những kẻ hữu danh. Thế nên trong *Lâu Lan*, đa phần các nhân vật đều không có tên, chỉ tồn tại trong lịch sử là một đám thanh niên, một ông lão, một bà già, một đứa bé, một vị tướng trẻ... Trong các tác phẩm khác cũng vậy, nhiều nhân vật quan trọng cũng vẫn thường không có tên tuổi xác định, chỉ là “chàng thanh niên”, “người thủy thủ” “họ Trương”, “họ Triệu”, “người con gái Á Hạ”, “người con gái Vu Điền”,... Họ là bất cứ ai, xuất hiện đó, rồi biến mất đó. Lịch

sử thường bị lãng quên bởi con người, thì con người cũng nhỏ bé và chìm khuất dần trong lịch sử cho đến lúc không còn dấu vết. Trong *Hồng thủy*, một trong những đoạn được miêu tả tàn khốc song cũng đẹp đẽ nhất chính là sự biến mất không còn dấu vết của cả một cánh quân giữa dòng chảy cuộn cuộn của nước lớn trên sa mạc:

“Trong chốc lát, Tác Lệ nhìn thấy ngọn sóng lớn đục ngầu đang nuốt chửng một gò cát, được thể ào ào lướt tới phía này. Vô số những ác hồn đang lăn lộn và ập tới như đang phát điên. Tác Lệ nắm chặt cây giáo trong tay phải, vung lên qua đầu, rồi cả người lẫn ngựa cao gầy một trượng xông thẳng vào dòng chảy. Không thấy Tác Lệ đâu nữa. Tiếp theo, tất cả binh sĩ, ngựa và lạc đà phía sau Tác Lệ đều biến mất chẳng còn dấu vết. Tất cả chỉ trong chớp mắt. Trên sa mạc đã hóa thành một biển bùn mênh mông, bầu trời u ám sập xuống, mặt trời đỏ như một vầng máu bắn lên in vào một góc trời, giống như ánh sáng của nhật thực, tĩnh lặng một cách kì lạ. Trong không gian vẫn còn vẳng tiếng ào ào của nước lũ. Dòng nước ấy không ngơi nghỉ phút nào. Nó còn phải tiếp tục đi nuốt gọn những gì còn lại.” (Inoue Yasushi, 2013, tr.54)

Lịch sử và thời gian chính là dòng chảy đó, mang một sức mạnh khốc liệt, nhưng vẫn đẹp, vẫn khiến người ta say mê vì sự cuồng bạo nhưng công tâm của nó: tất cả, không trừ một ai, rồi đều sẽ bị cuốn trôi.

Lịch sử còn có thể đẹp đến mức nào?

Có lẽ đoạn văn dưới đây trong truyện *Nụ cười Bao Tự* sẽ là một phần đáp án:

“*Lúc này, Bao Tự ở trong cung nhìn thấy dọc lưng chừng núi Li sơn cứ cách một đoạn là có lửa được đốt lên. Tối hôm đó vừa khéo không có trăng, nhìn từ xa, khung cảnh đêm với những lưỡi lửa đỏ không ngừng liếm lên bầu trời hiện ra đẹp một cách dị thường. Toàn bộ cung điện bị bao phủ bởi màn đêm, xung quanh là một mớ hỗn độn tiếng của các đạo quân và tiếng chiến mã hí vang trời. Trong hoàng cung, người ra kẻ vào vô cùng hỗn loạn. Triều thần cùng các võ tướng đều thất kinh hồn vía chạy lại tham kiến. Thế nhưng, khi họ biết việc đốt lửa phong hỏa đài chảnh phải vì quân địch đánh tới, thì chỉ có thể đứng ngẩn người nhìn đám lửa nơi đầu núi. Giữa hành lang, trong vườn cung đầy những người đứng như trời trồng kiểu ấy.*

U Vương chỉ vào lửa trên đỉnh núi, hỏi Bao Tự: “Đẹp không?” Trên gương mặt Bao Tự lần đầu tiên phảng phất nét cười. Một tiếng cười tuy rất khẽ, song vẫn nghe được âm thanh từ miệng nàng phát ra. U Vương kinh ngạc nhìn đăm đăm đuôi gương mặt của Bao Tự, nhưng lúc này nụ cười kia đã hoàn toàn biến mất. Dầu vậy, bấy nhiêu cũng đã đủ khiến U Vương vô cùng sung sướng. Đối với ông ta, nụ cười thoáng ẩn thoáng hiện kia trên gương mặt Bao Tự quả thật vô cùng rạng ngời xinh đẹp, tưởng như là thứ vốn không thể tồn tại trên cõi đời này.” (Inoue Yasushi, 2013, tr.132-133).

Một sự kiện lịch sử dưới ngòi bút của Inoue Yasushi đã trở nên lấp lánh đến nhường ấy. Khung cảnh đêm đốt lửa phong hỏa đài trên Li sơn và sự náo loạn kinh hồn kia phải chăng cũng chính là ẩn tượng về

lịch sử? Sau bao ánh lửa, sau bao tiếng trống trận dập dồn, sau bao tiếng ngựa hí người kêu, sau bao cung tên giáo mác, ấy chính là một câu hỏi: “Đẹp không?” Và định mệnh đã hé một nét cười mỉ mỉ nhất trước những xung động tất yếu của một tiến trình không thay đổi được mà con người đã phải đi qua.

Tiểu thuyết lịch sử của Inoue Yasushi đưa đến cho độc giả một cảm nhận mới về lịch sử: lịch sử có thể là cổ tịch, lịch sử có thể là tiến trình, lịch sử có thể là ẩn tượng, lịch sử có thể là sự chuyển biến trong một thời khắc nào đó giữa tự nhiên, xã hội và vận mệnh; lịch sử có thể là bức tranh cuộn không ngừng mở ra rồi cuốn vào những con người, quốc gia, những hưng vong được mất... Nhưng dù là gì chẳng nữa, thì lịch sử không bao giờ khô khan, mà mang trong mình một vẻ đẹp vô cùng sâu sắc.

2. Chiến tranh, nhân tính và “dị tộc”

Bước ra từ Chiến tranh Thế giới lần thứ hai, có lẽ không ai thoát khỏi cái bóng khủng khiếp của chiến tranh cũng như của những dẫn vật trần trụi về dân tộc tính. Từng là một nhà báo, cũng từng là một người lính, Inoue Yasushi chắc chắn có rất nhiều điều trăn trở về thời đại mà ông đang sống, nhưng ông không thể hiện trực tiếp qua những trang viết hiện thực, mà ông đưa tâm thức ấy về thời cổ đại, trong một không gian “ngoại quốc” với đầy đủ sự kì bí và những ẩn ức khó lường của nó: không gian Tây vực.

Những cuộc chiến tranh liên tục xảy ra giữa hai thế lực lớn muốn thống trị Tây vực – Hán và Hung Nô. Chúng ta không khó để hình dung cục diện phân tranh “thế

giới” của những thế lực lớn lúc thì kéo bè kéo cánh, lúc thì thôn tính trừng phạt này có liên quan thế nào đến bối cảnh chiến tranh thế giới thứ hai. Tuy vậy, Inoue Yasushi đã chọn cách tự nhiên nhất để dẫn dắt câu chuyện của ông và giúp cho tác phẩm mang một màu sắc phong phú bay bổng hơn rất nhiều so với một tác phẩm mang ý nghĩa ẩn dụ về thời đại.

Có ba loại chiến tranh gây ấn tượng trong tác phẩm của Inoue Yasushi. Chúng ta có thể chọn ra ba đoạn miêu tả ba cuộc chiến lạ lùng nhất trong số các tác phẩm của ông. Đoạn đầu tiên là trận chiến trong bão cát của vị tướng trẻ nước Thiện Thiện trong tác phẩm *Lâu Lan*. Cuộc chiến diễn ra trong bối cảnh đã sáu trăm năm sau khi người Lâu Lan phải từ bỏ kinh thành Lâu Lan, chuyển đến sống tại vùng đất mới và đặt tên nước là Thiện Thiện. Vị tướng trẻ đầy nhiệt huyết muốn nhân cục diện chính trị hỗn loạn tại Trung nguyên lúc bấy giờ để đột kích đánh chiếm thành Lâu Lan. Chàng vẫn biết Lâu Lan là kinh đô cũ của dân tộc, nhưng không còn biết gì về hồ La Bô. Thành Lâu Lan lúc bấy giờ giống như một di chỉ còn sót lại với thời gian đã mất đi văn hóa nội hàm của nó, trở thành nơi đóng quân của một nhóm tướng sĩ vong quốc.

Được lệnh từ vị tướng trẻ, quân binh Thiện Thiện đồng lòng chiến đấu và chiến thắng quân địch, giành lại được Lâu Lan. Nhưng đó chỉ là màn khởi đầu cho cuộc chiến kì lạ tiếp theo, cuộc chiến với đội quân dị tộc lạ lùng không biết từ đâu tới giữa cơn bão cát khủng khiếp đang nhấn chìm cả thành Lâu Lan giữa sa mạc. Họ

đánh nhau liền ba ngày ba đêm, bão cát cũng thổi liền ba ngày ba đêm. Đến ngày thứ tư, bão cát ngừng lại, hai đội quân đều tan tác dạt về nhiều hướng. Cho đến cuối đời, vị tướng trẻ cùng quân lính của chàng đều chẳng biết rằng phe mình đã giao chiến với ai, mà có lẽ phía quân địch cũng ôm một câu hỏi tương tự, chìm khuất dần trong thời gian và lịch sử (Inoue Yasushi, 2013, tr.29-30). Trận đánh dài nhất, được miêu tả kỹ lưỡng nhất trong tác phẩm *Lâu Lan*, đã để lại một thông điệp: chiến trường là một sự hỗn loạn, ta có thể giao chiến tới chết mà không bao giờ biết được kẻ địch là ai, và khi chiến tranh diễn ra, đó không phải chỉ là vấn đề giữa con người với con người, mà còn là vấn đề giữa con người với tự nhiên.

Đoạn văn thứ hai về chiến tranh thuộc tác phẩm *Hồng thủy* càng làm chúng ta thấm thía hơn về “vấn đề giữa con người và tự nhiên” trong cuộc chiến, vì đó là trận chiến giữa đại quân nhà Hán với dòng sông Khố Mỗ trên sa mạc. Một câu chuyện đầy tính chất ngụ ngôn, đầy những hình ảnh ẩn dụ. Từ một con sông hiền hòa giữa sa mạc, dòng Khố Mỗ trở thành một yêu ma “uốn lượn thân hình, điên cuồng vật lộn” (Inoue Yasushi, 2013, tr.43-44). Đội quân đối phó với con yêu ma này bằng mọi hình thức chiến đấu thời cổ đại: bắn tên, ném đá, khua đao múa giáo đâm vào nước, rồi kỵ binh tập hợp thành đoàn, cả người lẫn ngựa nhất tề lao xuống, dùng sức mạnh và tốc độ tối đa để làm thương tổn dòng sông. Cuối cùng, con sông rút lui và Tác Lệ trở thành anh hùng. Thế nhưng, chỉ vài năm sau, khi Tác Lệ quay về đất Hán để được tận hưởng

quả ngọt từ chiến tích anh hùng của mình, thì dòng sông thách thức trở lại. Tác Lê phải lựa chọn giữa việc tiếp tục chiến đấu để khẳng định giá trị trước đây của mình, hoặc giữ lấy hư danh bằng một thủ đoạn tàn độc khác, và chàng đã lựa chọn.

Inoue Yasushi thường rất ít khi kể chiến tranh khốc liệt thế nào, con người phải chịu đựng ra sao. Nhưng ông thông qua những hành động và quyết định của con người giữa lúc nguy nan để hé lộ sự khốc liệt của cuộc chiến. Tác Lê là một dũng tướng nửa đời người chốn sa trường mà chưa được hưởng sự báo đáp nào đáng kể. Khi dẫn đầu đoàn quân tiến vào Tây vực, chàng cũng hiểu mình không có ngày về. Thế nhưng sự khốc liệt và dai dẳng của cuộc chiến hơn chàng tưởng rất nhiều. Lúc mới vào Tây vực, dù dòng sông trước mặt thách thức đến đâu, Tác Lê cũng không muốn ném người con gái mà chàng yêu xuống sông làm vật tế. Ấy vậy mà chỉ vài năm sau, cuộc chiến đã mài mòn đầu chí của chàng, khiến chàng trở nên chai sạn. Trái tim chàng đã mỏi mệt. Mặc dù trái tim vẫn biết rung động trước tình cảm chân thành của người con gái nhiều năm kề cận nâng khăn sửa túi, nhưng trái tim ấy cũng đã ra một quyết định tàn nhẫn nhất.

Đoạn văn thứ ba về chiến tranh, ấy là cuộc chiến không cân sức, và cũng không công bằng giữa người và hổ trong *Duyên do sự hình thành nước Tạng Già La*. Đó lại là một câu chuyện ngụ ngôn lịch sử khác của Inoue Yasushi. Câu chuyện bắt đầu từ mối duyên oan nghiệt giữa người và hổ, sinh ra hai đứa con “cả trai lẫn gái đều có dáng vẻ bề ngoài giống người bình thường,

nhưng bên trong lại đầy thú tính, tính cách vô cùng bạo liệt”, rồi “đến một năm kia, vào một đêm nguyệt thực, hai anh em đột nhiên có *tính người*, biết nói tiếng người”. (Inoue Yasushi, 2013, tr.107). Vì đã là người, cả hai anh em đều không chấp nhận cha hổ, bần với mẹ tìm cách trốn đi. Người mẹ lúc đầu không muốn rời hổ, sau thì thuận theo hai con. Họ bỏ trốn thành công, quay lại với thế giới loài người, song phải sống trong cảnh nghèo đói không nơi nương tựa. Mãnh hổ đột nhiên mất vợ con, trở nên vô cùng hung hãn, xuống núi liên tiếp tấn công người, gây cảnh lo sợ không yên cho cuộc sống dân lành. Quốc vương nước ấy sau nhiều phen huy động lực lượng tìm bắt hổ không thành, bèn yết bảng tìm dũng sĩ diệt hổ. Người anh xung phong đi tìm giết hổ lập công.

Rồi cuộc chiến xảy ra một cách êm đềm chưa từng thấy, dưới ánh trăng. Thật đáng ngạc nhiên, trong cuộc chiến ấy, mãnh hổ đã từ bỏ quyền tấn công vì tình cảm của một người cha đang dâng lên trong tim khi nhận ra người thanh niên trước mặt là con trai nó, còn chàng thanh niên giết được hổ vì thú tính và sự lạnh lẽo đã bao phủ trái tim chàng.

Có hai vấn đề luôn được đặt ra dưới nhiều góc độ khác nhau trong mỗi cuộc chiến mà Inoue Yasushi phản ánh trên trang viết: nhân tính và dị tộc.

Tất cả các cuộc chiến trong *Lâu Lan*, *Hồng thủy*, *Lang tai kí*, *Hoạn quan Trung Hành Thuyết*, *Nụ cười Bao Tự* đều là chiến tranh dị tộc. Đó là cuộc chiến muôn đời giữa Hán và Hung Nô, giữa Hung Nô và Thiện Thiện, giữa Thiện Thiện và Nhu

Nhiên, giữa Tây Di và Khuyển Nhung với nhà Chu... Nước nhỏ và nước lớn, nền văn minh Hoa Hạ và những tộc người bị coi là man di, những điều này dường như không thể dung hòa với nhau.

Sự kì thị với “dị tộc” được thể hiện một cách vô cùng cụ thể trong *Hoạn quan Trung Hành Thuyết*. Dưới ngòi bút của tác giả, sự kì thị xuất phát từ việc không thấu hiểu văn hóa. Trung Hành Thuyết từ vai trò của một quân sư nhà Hán đã trở thành cố vấn Hung Nô, bởi ông không tiếc công sức và thời gian đi tìm hiểu một nền văn hóa xa lạ, bởi ông không đặt mình ở vị trí cao hơn một dân tộc khác.

Việc “phân cấp” giữa các dị tộc cũng được phản ánh rõ nét trong các tác phẩm khác, chẳng hạn *Lang tai kí*:

“Tộc Thiết Lạc bị coi là dân tộc đặc biệt, vai vế thấp nhất trong số các bộ tộc rải rác khắp thảo nguyên. Họ hoàn toàn không liên hệ gì với các tộc người khác. Nam giới làm nghề chăn nuôi, nữ giới làm nghề trồng trọt, cuộc sống của họ đều rất thấp kém bần cùng. Tất cả nam giới đều xăm hoa văn ở khóe miệng, còn nữ giới buộc mái tóc màu nâu lại thành một lợn đuôi ngựa thông dài sau lưng. Trên người họ có một mùi hôi thối đặc trưng, các tộc người khác cho đó là sự xú uế nên tỏ ý ghét bỏ.” (Inoue Yasushi, 2013, tr.78).

Tác giả không ngừng nhấn mạnh “mùi hôi thối”, “mùi tanh tươi”, “mùi xác chết” khi miêu tả về người thuộc tộc Thiết Lạc. Đó thực sự là mùi bẩm sinh trên cơ thể họ? Là mùi của sự kì thị? Hay bởi tộc người nhỏ bé này đang ngày một ít đi, và mang theo họ trên con đường diệt vong là

một nền văn hóa dị tộc vĩnh viễn không được người ngoài thấu hiểu?

Trong *Hồng thủy*, sự kì thị lớn hơn cả tình yêu. Người con gái đem lại niềm an ủi “lớn đến mức khó hình dung được” cho Tác Lệ những năm tháng gian nguy chống chọi Hung Nô ngoài biên ải đầy gió cát đã trở nên “chẳng hài hòa gì” khi đặt vào bối cảnh của chôn phồn hoa trên đất Hán, chỉ vì “tóc nàng, mắt nàng, làn da và giọng nói của nàng” khác biệt (Inoue Yasushi, 2013, tr.49). Nàng là người Á Hạ, sinh ra trên hoang mạc cùng truyền thuyết về những đô thành chìm trong cát, cũng phải kết thúc sinh mạng giữa những dòng chảy cuộn cuộn cát.

Với *Duyên do sự hình thành nước Tạng Già La* và *La Sát nữ quốc*, vấn đề “dị tộc” được thể hiện ở dạng “loài khác”. Khi người anh quyết định đi giết hổ lập công, mặc cho người mẹ khóc lóc can ngăn, hai anh em họ cùng chung suy nghĩ: “**Hổ là loài khác**, chẳng có cái gì là đạo lí thuận nghịch ở đây cả. Huống chi chúng ta đã từ bỏ cha, nay lại nói về đạo cương thường nghĩa cha con thì có ích gì?” (Inoue Yasushi, 2013, tr.109).

La Sát nữ quốc lại là một câu chuyện đầy thú vị về năm trăm nàng La Sát trên một hòn đảo nhỏ. La Sát vốn là yêu ma có thể tấu lên những khúc nhạc tỏa hương mê hoặc lòng người, chuyên quyến rũ những người gặp nạn trên biển, giống như truyền thuyết về các nàng tiên cá của phương Tây. Các nàng có hai khả năng đặc biệt: có thể biến thành người và có thể bay lên trời. Các nàng quyến rũ đàn ông và ăn thịt ngay người đàn ông cùng chung sống nếu anh ta

thay lòng đổi dạ. Trong lòng La Sát nào cũng nuôi một khát vọng lớn: nếu tìm được người đàn ông có thể chung sống một ngàn ngày, nàng La Sát sẽ thật sự trở thành người, sống trọn đời với thân xác một phụ nữ trần gian, cho dù cái giá phải trả là không bao giờ còn trở lại làm La Sát được nữa, và cũng không thể trừng phạt đàn ông bội bạc được nữa. Khi chiếc thuyền lớn với năm trăm người đàn ông dạt vào bãi biển của hòn đảo nhỏ, tưởng như khát vọng ẩn giấu lâu nay của La Sát có cơ hội trở thành sự thật, song trớ trêu thay, chỉ trong ba năm, năm trăm người đàn ông đã chỉ còn lại vài mươi người còn chung sống hạnh phúc bên vài mươi nàng La Sát. Không ai lường được độ si tình của các cô gái yêu ma. Ngay cả khi “*nếu biến thành người, các nàng sẽ phải rời xa đứa trẻ mỗi người đang ôm trong lòng này, chúng nó lớn lên đều sẽ biến thành La Sát, không thể mang theo về quê hương của những người đàn ông*” (Inoue Yasushi, 2013, tr.99), thì các nàng cũng nguyện một lòng theo người trong mộng. Vậy mà, trời không chiều lòng người, thuyền trưởng Tăng Già La phát hiện ra bí mật của tòa Thiết thành ma mị. Cuối cùng, chàng nhẫn tâm bỏ đi, để lại người vợ La Sát với tiếng khóc xé lòng.

Motif “biến hình”, “hóa thân” vốn dĩ đã tồn tại từ truyền thuyết và cổ tích. Tuy nhiên, khi xã hội phát triển đến một mức độ nhất định, thì vấn đề “biến hình”, “hóa thân” trong văn học mới bắt đầu mang ý thức về nhân dạng và nhân tính.

Trong truyện truyền kì Đường, loạt truyện có sức ảnh hưởng khá lớn đến văn học Nhật Bản, *Nhậm thị truyện* đưa đến

hình tượng hồ li biến hình thành một thiếu nữ xinh đẹp thông minh nhưng luôn mang mặc cảm mình là “loài khác”. Đến *Liêu trai chí dị*, motif biến hình đã phát triển đến mức độ vô cùng phong phú đa dạng: tiên biến thành người (truyện *Phiên Phiên*), hồ li biến thành người (truyện *Hồng Ngọc, Thanh Mai, Thanh Phương, Tiểu Thúy* v.v.), ma biến thành người (*Cô gái họ Mai, Công Tôn Cửu nương*), v.v.

“Biến hình” hay “hóa thân” là một cách hoán đổi vị trí và góc nhìn của con người hay sự vật hiện tượng để suy nghiệm về xã hội cũng như khảo nghiệm chính bản thân mình. *Hóa thân* của Franz Kafka (xuất bản năm 1915) là một ví dụ. Trong *Liêu trai chí dị*, Bồ Tùng Linh gửi gắm những phẩm chất tốt đẹp vào hình tượng nhân vật hồ li tinh để thể hiện nhân sinh quan của mình về xã hội lúc bấy giờ – một xã hội phong kiến đã tuột dốc về nhiều mặt, trong đó có các giá trị đạo đức. Hồ li tinh phải tu luyện hàng trăm, hàng ngàn năm mới biến được thành người, sẵn sàng trả mọi giá để được sống như con người. Thú vật còn muốn vươn lên hoàn thiện bản thân về những phẩm chất tốt đẹp để giống người, vậy mà có những kẻ ngày càng đánh mất phần người để hóa thành thú vật.

Gào trắng trong núi (*Sangetsuki, Sơn Nguyệt Kí*) ra mắt độc giả năm 1941 là một sáng tác kinh điển của Nakajima Atsushi, nhà văn Nhật Bản. Tác phẩm này mượn tích *Nhân hổ truyện*, một thiên truyện kì Đường do Lý Cảnh Lượng soạn, trong đó nhân vật Lý Trung tài cao học rộng, sớm kim bảng đề danh, nhưng tính tình ngang bướng, chẳng coi ai hơn mình, nên rớt cuộc

làm gì cũng chẳng thành. Sự cao ngạo, kiêu căng cùng với lòng tự ái giống như một “con cuồng khí đang bốc trong người”, khiến một đêm kia Lý Trung bỗng “biến dạng”, “gào hú những âm thanh lạ lùng không ai hiểu nổi”, “chạy như ma đuổi vào trong đêm tối” rồi biến thành hổ. Theo quan điểm của tác giả, “*Người ta ai cũng phải dạy cho thuần một con mãnh thú trong người. Bản sắc con thú như rập khuôn với tính tình của ta.*” (Nakajima Atsushi, 1941). Nếu không thể chế ngự con mãnh thú trong lòng, ta rồi cũng sẽ biến thành thú dữ.

Cũng mượn những câu chuyện từ nền văn hóa khác để suy nghiệm và ngụ ngôn về nhân tính, Inoue Yasushi đã nhấn mạnh vào “loài khác” tạo độ tương phản giúp nổi rõ hơn những vấn đề của “loài này”. Từ sự dạn dàng và tình yêu thương của cha hổ (*Duyên do sự hình thành nước Tăng Già La*), sự thủy chung vẹn toàn của La Sát (*La Sát nữ quốc*), sự tự do và yên bình của sói (*Lang tai kí*) đến sự phong phú rực rỡ của các nền văn minh dị tộc... Đặt tất cả những điều này bên cạnh con người, đặc biệt là con người với bối cảnh vừa bước ra khỏi chiến tranh thế giới thứ hai đầy những cuộc chiến tranh tàn sát “dị tộc” đẫm máu, với sự rối ren của chính trị thế giới nói chung và Nhật Bản nói riêng, ta càng thấy rõ hơn tầm nhìn, cái tâm và sự minh triết của Inoue Yasushi.

Trong sự nghiệp của mình, Inoue Yasushi thành công nhất có lẽ là truyện lịch sử, đặc biệt là truyện lấy đề tài từ lịch sử Trung Quốc – Tây vực. Thành công ấy có

lẽ chính bởi quan điểm của ông về truyện lịch sử không phải là kể lại lịch sử, mà quan trọng nhất, chính là dựa vào trí tưởng tượng để vẽ thêm vào những khoảng trống vốn có trong lịch sử. Cái “vô” đôi khi nói được nhiều hơn cái “hữu”. Chính trong những khoảng trống không bằng láng trí tưởng tượng và ngòi bút như thơ ấy, giữa những năm tháng lịch sử hữu hình, những nhân vật lịch sử có thật, những vật chứng khảo cổ học được tìm thấy, Inoue Yasushi đã tạo ra giá trị của thời gian, những suy tư về nhân sinh, và nét đặc sắc riêng cho tác phẩm.

Nỗ lực của Inoue Yasushi trong việc xây dựng tiểu thuyết về Tây vực – nơi ông chưa từng đặt chân tới tại thời điểm ông viết và hoàn thành tác phẩm – thực tế cũng là để gửi gắm tâm sự của riêng ông, tạo nên một chỗ dựa cho tinh thần nhà văn trong bối cảnh lịch sử đặc biệt của thời đại lúc bấy giờ. Chúng ta không khó để nhận ra tiểu thuyết lịch sử chính là sự rút khỏi hiện thực, tìm một chốn ẩn mình của một tâm hồn tan vỡ và trống rỗng sau cuộc chiến hiện tại. Giữa sự thuần phác cổ kính của văn hóa, sự lạnh lẽo yên ắng của lịch sử, nhà văn tìm thấy ngọn lửa của mình. Một ngọn lửa lạ lùng sưởi ấm cho tâm hồn – ngọn lửa ấy đến từ một nền văn hóa nhỏ bé, bí ẩn, không ngừng chuyển động, mai một, và mất đi: văn hóa Tây vực. Mỗi nền văn hóa cũng như một sinh linh trên thế gian này, giống như người thiếu phụ thần bí tỏa ra hơi ấm kì lạ trong *Lang tai kí*, đều là một hơi ấm nhỏ bé bí mật rồi sẽ mất đi cùng với thời gian.

Inoue Yasushi trân trọng sự sống,

trân trọng sự khác biệt, càng trân trọng hơn sự bí ẩn của tâm hồn và của thế giới mệnh mỏng này. Ông đã để lại một di sản lớn cho giao lưu văn hóa giữa hai nước Trung – Nhật, đồng thời cũng là di sản lớn cho

những ai muốn lòng mình rộng mở và bao dung hơn với những điều khác biệt, muốn đạt đến cái nhìn thấu suốt và minh triết hơn trước dòng chảy của thời gian.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Inoue Yasushi. (1984). *Tuyển tập tiểu thuyết Tây vực của Inoue Yasushi*. NXB Nhân dân Tân Cương.
- Inoue Yasushi. (1986). *Hành trình di tích con đường tơ lụa*. Tân Triều văn khố xuất bản.
- Inoue Yasushi. (6/2013), Triệu Tuấn dịch. *Lâu Lan*. Bắc Kinh: NXB Văn nghệ tháng 10.
- Inoue Yasushi. (1/2014), Lưu Mộ Sa dịch. *Đôn Hoàng*. Bắc Kinh: NXB Văn nghệ tháng 10.
- Vương Hường Viễn. (2006). *Nhật Bản đương đại lịch sử tiểu thuyết từ Trung Quốc lịch sử văn hóa*. Ninh Hạ xuất bản xã.
- Phan Thu Vân. (2016). *Lang tai kí của Inoue Yasushi: Giác mộng Tây vực từ văn học đến điện ảnh*. *Tạp chí Nghiên cứu Văn học*, số 9 (535) tháng 9/2016, tr. 115 – 127.
- Nakajima Atsushi. (1941). Nguyễn Nam Trân dịch. (20/10/2003). *Gào trắng trong núi*. Nguồn: http://www.erct.com/2-ThoVan/NNT/Gao_trang_Trong_Nui.htm